

Số: /BC-UBND

Trung Thịnh, ngày tháng 6 năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Quốc phòng - an ninh
6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối 2026**

Căn cứ Quyết định số 1525/QĐ-UBND, ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 26 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Trung Thịnh khoá XXI, nhiệm kỳ 2021-2026 Kỳ họp thứ Năm về giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026. Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc quy chế hoạt động của UBND xã ban hành kèm theo Quyết định số 26/QĐ-UBND ngày 15/7/2025 của UBND xã Trung Thịnh Quyết định ban hành quy chế làm việc của UBND xã Trung Thịnh nhiệm kỳ 2021-2026.

Ủy ban nhân dân xã Trung Thịnh báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm; phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối 2026 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH

Trong 6 tháng đầu năm 2026 là thời gian diễn ra nhiều sự kiện chính trị quan trọng của cả nước; bên cạnh đó việc tiếp tục thực hiện chính quyền địa phương hai cấp còn gặp không ít khó khăn. Song dưới sự lãnh đạo tập trung thống nhất của cấp trên và cấp ủy địa phương, UBND xã đã chỉ đạo các phòng ban chuyên môn của xã đã tập trung với quyết tâm cao độ cho nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội trong 6 tháng đầu năm 2026, cụ thể như sau:

1. Công tác tổ chức, điều hành và xây dựng chính quyền

(1) Chỉ đạo tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước; chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; triển khai công tác bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. (2) Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, bảo đảm hoạt động thông suốt, không gián đoạn; ban hành và triển khai các kế hoạch, nghị quyết, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách, biên chế và các nhiệm vụ trọng tâm năm 2026. (3) Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo ngày, tuần; phục vụ kịp thời công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và theo dõi thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW. (4) Tổ chức Hội nghị giao kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; cụ thể hóa 14/14 chỉ tiêu UBND tỉnh giao để các đơn vị triển khai thực hiện.

2. Lĩnh vực kinh tế, tài nguyên môi trường và chuyển đổi số

(1) Chỉ đạo thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế địa phương; đơn đốc triển khai các chương trình, dự án đầu tư xây dựng cơ bản, nhất là các công trình giao thông, thủy lợi, trường học và hạ tầng dân sinh; đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân vốn đầu tư công. (2) Tăng cường quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, môi

trường; kiểm tra, xử lý các vi phạm về đất đai, khoáng sản, bảo vệ môi trường; đơn đốc thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất theo kế hoạch được phê duyệt. (3) Chỉ đạo thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt; nâng cao ý thức của Nhân dân trong giữ gìn cảnh quan nông thôn. (4) Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác chuyển đổi số; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng, tăng tỷ lệ hồ sơ trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt và triển khai các nhiệm vụ theo Nghị quyết số 57-NQ/TW. (5) Chỉ đạo thực hiện các giải pháp tăng thu ngân sách, quản lý chặt chẽ các nguồn thu; tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ kinh doanh, hợp tác xã phát triển sản xuất, kinh doanh.

3. Lĩnh vực nông nghiệp, phòng chống thiên tai và dịch bệnh

(1) Chỉ đạo triển khai kế hoạch sản xuất vụ Xuân và vụ Mùa năm 2026¹; tăng cường hướng dẫn Nhân dân chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh trên cây trồng, bảo đảm diện tích và năng suất các loại cây trồng chủ lực. Đẩy mạnh phát triển chăn nuôi, thường xuyên theo dõi, giám sát tình hình dịch bệnh trên đàn gia súc, gia cầm; thực hiện tốt công tác tiêm phòng, vệ sinh, tiêu độc khử trùng, chủ động các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn phát sinh trên địa bàn. (2) Chỉ đạo các thôn theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, chủ động xây dựng phương án ứng phó với thiên tai; tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, kiểm tra các khu vực có nguy cơ cháy cao. Thực hiện nghiêm phương châm “4 tại chỗ”, chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, vật tư phục vụ công tác phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu

¹ Đã ban hành văn bản triển khai trên các lĩnh vực phát triển kinh tế xã hội như: Kế hoạch số: 07/KH-UBND ngày 07/01/2026 Kế hoạch thực hiện tổng vệ sinh tiêu độc khử trùng môi trường chăn nuôi để phòng chống dịch bệnh trên địa bàn xã Trung Thịnh năm 2026, Kế hoạch số: 08/KH-UBND ngày 07/01/2026 kế hoạch phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn xã Trung Thịnh, Kế hoạch số 09 /KH-UBND, ngày 10/01/2026 Kế hoạch tổ chức lễ phát động ngày cây xanh việt nam trên địa bàn xã Trung Thịnh năm 2026, Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày, 13/01/2026 Kế hoạch nâng cao giá trị sản phẩm trồng trọt thu hoạch bình quân / đơn vị diện tích đất canh tác năm 2026 đạt 58 triệu đồng, Kế hoạch số: 14/KH-UBND ngày, 13/01/2026 Kế hoạch bảo đảm an ninh lương thực có hạt năm 2026 đạt 8.976 tấn trên địa bàn xã Trung Thịnh, Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 15/01/2026 Kế hoạch phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2026 xã Trung Thịnh, Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 15/01/2026 Kế hoạch phòng sâu bệnh năm 2026 xã Trung Thịnh, Kế hoạch số 20 /KH-UBND, ngày 15/01/2026 Kế hoạch phát triển lâm nghiệp bền vững năm 2026, Kế hoạch số 21/KH-UBND, ngày 15/01/2026 Kế hoạch thực hiện đảo bảo tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98,5% đến hết năm 2026, Kế hoạch số 26/KH-UBND, ngày 22/01/2026 về thực hiện sản phẩm OCOP năm 2026; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 12/2/2026 về phát triển ngành nghề nông thôn 2026; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 12/2/2026 về phát triển phát triển chăn nuôi trên địa bàn xã năm 2026; Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 12/2/2026 về duy trì ổn định sản lượng lương thực năm 2026; Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 01/03/2026 về kiểm tra, giám sát về đăng ký kinh doanh trên địa bàn xã năm 2026; Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 03/4/2026 về thực hiện chương trình MTQG giảm nghèo năm 2026; Kế hoạch số 88/KH-UBND ngày 09/4/2026 về chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi năm 2026; Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 21/4/2026 về phát triển thủy sản trên địa bàn năm 2026; Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 07/5/2026 về phát triển kinh tế xã hội 5 năm giai đoạn 2026-2030; Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 08/5/2026 về kế hoạch Thực hiện kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2026 trên địa bàn xã Trung Thịnh.

Phương án 02/PA-UBND, ngày 28/4/2026 về định hướng phát triển kinh tế 5 năm giai đoạn 2026-2030.

Nghị quyết số 28/NQ-HĐND, ngày 26/12/2025 Nghị quyết phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng-an ninh năm 2026 xã Trung Thịnh.

Chương trình số 01/CTr-UBND, ngày 10/01/2026 Chương trình công tác trọng tâm năm 2026 của UBND xã Trung Thịnh.

Quyết định số 676/QĐ-UBND, ngày 27/12/2025 Quyết định giao chỉ tiêu phát triển kinh tế- xã hội năm 2026.

nạn; kịp thời khắc phục hậu quả do mưa lũ, thiên tai gây ra, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.

4. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

(1) Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trên địa bàn tổ chức thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2025 - 2026; tăng cường kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch giảng dạy, công tác quản lý học sinh, cơ sở vật chất trường lớp học và các hoạt động giáo dục. Chỉ đạo tổ chức tổng kết năm học, đánh giá chất lượng giáo dục, xét thi đua, khen thưởng theo quy định; chuẩn bị các điều kiện cho năm học 2026 - 2027. (2) Chỉ đạo triển khai các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước; đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, nâng cao chất lượng đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân. (3) Chỉ đạo thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách an sinh xã hội đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng chính sách khác; tăng cường công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm và đào tạo nghề cho lao động nông thôn. (4) Tổ chức sắp xếp, kiện toàn và đưa Trạm Y tế xã hoạt động theo Đề án của tỉnh; bảo đảm công tác khám, chữa bệnh ban đầu, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, phòng chống dịch bệnh, tiêm chủng mở rộng và thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế trên địa bàn.

5. Quốc phòng - an ninh, nội chính

(1) Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyển chọn và giao nhận quân năm 2026, bảo đảm đủ số lượng, chất lượng. (2) Chủ động nắm tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; thực hiện hiệu quả Đề án 06, cấp căn cước công dân; tăng cường đấu tranh phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, tuân tra bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn. (3) Duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu, trực chỉ huy, trực ban, trực chiến; củng cố, huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ theo kế hoạch. (4) Thực hiện tốt công tác tiếp công dân; giải quyết kịp thời, đúng quy định các đơn thư khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc liên quan đến bồi thường, giải phóng mặt bằng và thu hồi đất.

I. KẾT QUẢ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

1. Thực hiện nhiệm vụ trọng tâm

1.1 Xây dựng và triển khai thực hiện kịch bản tăng trưởng kinh tế năm 2026 tại xã

UBND xã xác định nguồn thu trong kịch bản tăng trưởng kinh tế của xã năm 2026 là: Lấy nông nghiệp là hàng đầu, kết hợp với lao động việc làm, kinh doanh dịch vụ, đầu tư công, thu ngân sách, vận động xã hội hoá... cụ thể:

- Tổng thu dự kiến năm 2026 khoảng từ 190 đến 210 tỷ/năm, gồm:
 - + Trồng trọt, Chăn nuôi khoảng 120 tỷ trong đó chăn nuôi chiếm 45% = 54 tỷ đồng;
 - + Lâm nghiệp 20 tỷ từ nguồn quản lý bảo vệ rừng, chế biến lâm sản và trồng cây dược liệu dưới tán rừng.

- + Thương mại – dịch vụ - lao động việc làm 40 tỷ
- + Đầu tư công, vốn vận động xã hội hóa 10 - 20 tỷ
- Nội dung cụ thể hóa kịch bản tăng trưởng năm 2026:

+ Nông nghiệp: Lựa chọn 04 cây gồm: Rau trái vụ, cây ăn quả ôn đới, dược liệu, chè (chè, dược liệu sa nhân tím). 4 con gồm: Trâu, bò vàng, lợn, cá nước lạnh và thí điểm mô hình nuôi cây hương (01 mô hình, 10 con giống 300 triệu vốn ban đầu). Tổng mô hình nông nghiệp, chế biến 29 mô hình đang vận hành có hiệu quả (16 mô hình chăn nuôi; 05 mô hình trồng trọt; 08 mô hình trồng, thu mua, chế biến chè). Có 11 mô hình dự kiến nguồn thu trên 300 triệu/năm; 18 mô hình dự kiến thu dưới 300 triệu.

(có biểu chi tiết kèm theo)

+ Nguồn vốn thực hiện nông nghiệp: Tổng nguồn vốn năm 2026 là 106,9 tỷ (Chương trình MTQG 3,9 tỷ; NHCSXH 103 tỷ/48 tổ tiết kiệm vay vốn/4 hội uỷ thác/1.694 khách hàng). Bên cạnh nguồn vốn nêu trên người dân chủ động nguồn vốn trong gia đình để phát triển các mô hình sản xuất.

- Thương mại, dịch vụ lao động việc làm: Xã có khoảng 10% hộ kinh doanh dịch vụ; 985 lao động đang có việc làm ổn định tại các công ty trong và ngoài tỉnh. Có 02 đơn vị Tập đoàn Than Khoáng sản, Tập đoàn cao su Đồng Nai đã ký kết quy ước đào tạo, tuyển dụng lao động tại xã (985 lao động x bình quân 10 triệu x 12 tháng = 118 tỷ đồng/năm).

- Kịch bản tăng trưởng năm 2026, Kế hoạch tăng trưởng giai đoạn 2026-2031 của xã được xác định theo từng quý trong năm 2026 và theo từng năm trong giai đoạn 2026 – 2031. Ghi chú kịch bản tăng trưởng

1.2. Tiếp nhận và giải ngân các nguồn vốn

- Tổng nguồn 46,52 tỷ, trong đó:

+ Vốn đầu tư công năm 2026 là 8.320 triệu đồng; giải ngân vốn đầu tư công: Đạt 2.671,2/8.310,1 triệu đồng, bằng 32,1% kế hoạch.

+ Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia chuyển tiếp từ năm 2025 sang năm 2026 là 11.700 triệu đồng, hiện đang triển khai thực hiện, tỷ lệ giải ngân đạt 80%.kế hoạch.

Nguồn vốn Chương trình giảm nghèo bền vững chuyển sang năm 2026 là 3.776,2 triệu đồng, chưa thực hiện giải ngân (đạt 0%).

+ Về công tác chuẩn bị đầu tư, năm 2026 xã triển khai 06 dự án chuẩn bị đầu tư = 26,5 tỷ; đến nay đã có 03 dự án được phê duyệt dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật, đấu thầu và chuẩn bị ký hợp đồng xây dựng.

+ Đã thực hiện quyết toán 9/11 công trình đã tiếp nhận từ Ban quản lý đầu tư xây dựng huyện Xín Mần cũ.

1.3. Thực hiện quy hoạch và xây dựng cơ sở dữ liệu về đất đai

UBND xã xác định đây là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng quyết định việc đầu tư, phát triển của xã trong nhiệm kỳ. Xã đã quyết liệt chỉ đạo, kết quả đến kỳ báo cáo như sau:

- Đồ án Quy hoạch tổng thể năm 2026 với tổng mức đầu tư 1,1 tỷ đồng, hiện đã trình Sở Xây dựng thẩm định; đồng thời thống nhất đăng ký nhu cầu sử dụng đất điều chỉnh, bổ sung giai đoạn 2026-2030 để quy hoạch trụ sở xã, nhà làm việc công an, quân sự, chợ và các công trình khác. Đã có quyết định Phê duyệt dự toán chi phí lập nhiệm vụ Quy hoạch chung xã Trung Thịnh đến năm 2050 của Sở xây dựng. Xã đã ban hành Quyết định Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Tư vấn lập nhiệm vụ Quy hoạch chung xã Trung Thịnh, tỉnh Tuyên Quang đến năm 2050. Đã đăng tải trên hệ thống đấu thầu quốc gia, và đến ngày 19/5 đã được cấp mã dự án của Đồ án: 8193848.

- Việc thực hiện lập cơ sở dữ liệu về đất đai xã thành lập Ban chỉ đạo, kế hoạch, lộ trình thực hiện; hoàn thành trình thẩm định nguồn vốn đo đạc lập bản đồ địa chính.

Tuy nhiên hiện tại với lực lượng ít, người có trình độ chuyên môn về lĩnh vực đất đai toàn xã có 02 đồng chí dẫn đến việc triển khai cũng gặp khó khăn đôi lúc chậm muộn so kế hoạch đề ra đặc biệt là vào mùa mưa lũ.

1.4. Cải cách hành chính, chuyển đổi số và thực hiện Nghị quyết 57

Triển khai 69 nhiệm vụ theo các nghị quyết chiến lược của Trung ương và Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; hoàn thành 22 nhiệm vụ, 31 nhiệm vụ thường xuyên, 03 nhiệm vụ triển khai ổn định, 13 nhiệm vụ đang thực hiện; không có nhiệm vụ quá hạn. Hiện còn 04/39 thôn chưa ổn định sống viên thôn; 39/39 thôn có điện lưới quốc gia.

Toàn xã có 404 TTHC (257 trực tuyến toàn trình, 147 trực tuyến một phần), 189 TTHC nội bộ; tỷ lệ TTHC không phụ thuộc địa giới hành chính đạt 46,78%. Chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp đạt 96,88 điểm, xếp thứ 42 toàn tỉnh; 289 người được tập huấn kỹ năng số, tỷ lệ tài khoản VNeID đạt 82%. Có 40 Tổ công nghệ số cộng đồng hoạt động hiệu quả.

Nguồn kinh phí thực hiện Nghị quyết 57 là 1 tỷ đồng, xã đang lập dự toán và triển khai thực hiện.

1.5. Thu ngân sách

UBND xã xây dựng kế hoạch, xác định nguồn thu trong năm, kết quả: Thu ngân sách trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2026 đạt 549,1/633 triệu đồng, bằng 86,7% kế hoạch năm.

2. Phát triển kinh tế tổng thể

1.1. Sản xuất nông - lâm nghiệp, thủy sản

- **Trồng trọt:** Trong 6 tháng đầu năm 2026, sản xuất nông nghiệp² tiếp tục giữ vai trò trụ cột trong cơ cấu kinh tế của xã. Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm duy trì ổn định khoảng 2.367,3 ha; giá trị sản phẩm thu hoạch trên 01 ha đất trồng cây hàng năm ước đạt 58 triệu đồng/ha. Sản xuất nông, lâm nghiệp cơ bản ổn định, đảm bảo an ninh lương thực và từng bước chuyển sang sản xuất hàng hóa; tuy nhiên quy mô sản xuất còn nhỏ lẻ, phân tán, năng suất và giá trị gia tăng chưa cao.

- **Chăn nuôi:** Tổng đàn gia súc đạt trên 20.638 con³, đàn gia cầm đạt trên 109.310 con; diện tích nuôi trồng thủy sản khoảng 1,5 - 2 ha. Trong kỳ, dịch tả lợn châu Phi xảy ra tại 8 thôn, làm 73 con lợn của 12 hộ mắc bệnh phải tiêu hủy với tổng trọng lượng 4.506 kg. Hoạt động chăn nuôi chủ yếu vẫn theo quy mô hộ gia đình, chưa hình thành vùng chăn nuôi tập trung.

- **Lâm nghiệp:** Tổ chức ra quân Tết trồng cây và trồng rừng đầu xuân Bính Ngọ năm 2026, trồng 50 cây mai anh đào trên tuyến từ trụ sở UBND xã đến thôn Ta Thượng; các thôn trồng được 4.487 cây các loại. Công tác quản lý, bảo vệ và phòng cháy, chữa cháy rừng được thực hiện nghiêm túc; tổ chức tuyên truyền sâu rộng, làm được 52,6 km đường băng cản lửa tại 39 thôn và xây dựng phương án phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn năm 2026.

- **Thủy lợi:** Rà soát, tổng hợp nhu cầu hỗ trợ xi măng, ống dẫn nước để tua sửa kênh mương tại 39 thôn trong xã. Đã cấp 29 tấn xi măng cho các thôn sửa chữa kênh mương bị hư hỏng do thiên tai; tiếp tục cung ứng vật tư để khắc phục các tuyến còn lại, bảo đảm nước tưới phục vụ sản xuất.

- **Phòng chống thiên tai:** Trong 6 tháng đầu năm, trên địa bàn xảy ra 04 đợt thiên tai, làm 01 người chết do sét đánh; 12 nhà ở bị tốc mái (11 nhà thiệt hại từ 30-70%, 01 nhà thiệt hại trên 70%); 0,003 ha lúa lai bị vùi lấp. Kênh mương Năm Ngà - Lũng Vai bị sạt hỏng trên 470 m cần khắc phục khẩn cấp.

- Về giao thông, thiên tai gây thiệt hại tại 26 điểm trên các tuyến đường Ta Hạ - Na Mỏ, Km26 - UBND xã, UBND xã - Pạc Tiến và tuyến ĐH10, với nhiều vị trí sạt lở taluy, xói lở mặt đường, hư hỏng rãnh thoát nước. Tổng giá trị thiệt hại do thiên tai ước khoảng 850 triệu đồng.

1.2. Về sản xuất công nghiệp

Trên địa bàn xã không có cơ sở sản xuất công nghiệp; hoạt động tiểu thủ công nghiệp có khoảng 12 hộ gia đình chủ yếu là nghề chạm khắc bạc truyền thống và một số nghề quy mô hộ gia đình như mộc dân dụng, sửa chữa cơ khí nhỏ, rèn nông cụ, nấu rượu truyền thống.

1.3. Về thương mại, dịch vụ và du lịch;

- Hoạt động thương mại, dịch vụ có 125 hộ kinh doanh, chiếm khoảng 5 % cơ cấu kinh tế của xã, tập trung tại chợ xã, các hộ kinh doanh tạp hóa, ăn uống và vận tải nhỏ. Sản xuất chủ yếu theo quy mô hộ gia đình, vốn đầu tư thấp, lao động phổ thông là chủ yếu, chưa có doanh nghiệp sản xuất quy mô lớn.

² Tổng số diện tích gieo trồng cây hàng năm là 2.367,3ha (**Cây lúa:** Vụ Xuân 362 ha lúa đang giai đoạn chín sắp năng suất ước đạt 56,6 tạ/ha, sản lượng đạt khoảng 2.045,3 tấn. Vụ mùa 725 ha hiện nay bà con đã gieo mạ được 74,5/725 ha. **Cây ngô:** Vụ Xuân 439 ha ngô đang trong giai đoạn vằn vỏ bì, Vụ mùa 331 ha, **Đậu tương:** Vụ Xuân 268 ha năng suất đạt 14,5 tạ/ha, sản lượng đạt 388,6 tấn, Vụ mùa 187 ha, **Cây lạc:** Vụ Xuân 31,2 ha đang trong giai đoạn vào chắc củ, Vụ mùa 24,4 ha)

³ Tổng đàn gia súc là 20.638 con (Trong đó: Đàn trâu là 2.730 con; đàn bò là 1.712 con; đàn ngựa 17 con; đàn lợn là 10.724 con; đàn dê là 3.662 con; đàn chó là 1.793 con.)

- Thực hiện các biện pháp bình ổn thị trường; kiểm tra 02 lượt cơ sở kinh doanh, tuyên truyền người dân phát hiện hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng hết hạn sử dụng. Các hộ kinh doanh theo thuế khoán chủ yếu cung cấp hàng tiêu dùng thiết yếu và tiêu thụ sản phẩm đặc trưng của địa phương. Duy trì sản xuất theo mô hình hợp tác xã, tổ hợp tác; áp dụng các tiêu chuẩn chất lượng nhằm nâng cao giá trị sản phẩm. Hiện xã có 01 sản phẩm OCOP 3 sao (Chè Shan tuyết); thực hiện quảng bá, xúc tiến thương mại gắn với chương trình OCOP và du lịch cộng đồng.

1.4. Quy hoạch, xây dựng phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng (về giao thông, điện, đường, trường học,

(1) Công tác quy hoạch: Phối hợp với đơn vị tư vấn lập Quy hoạch xã Trung Thịnh đến năm 2050. Đã hoàn thành trình nội dung quy hoạch xin ý kiến Sở xây dựng tỉnh. (2) Thành lập 01 tổ công tác triển khai đo đạc, lập bản đồ địa chính, hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai⁴. (3) Giao thông: Hoàn thành bê tông hóa 05 tuyến đường giao thông nông thôn với tổng chiều dài 4.271,65 m; sửa chữa, khắc phục hậu quả thiên tai trên 02 tuyến đường, hót dọn khoảng 900 m³ đất đá, bảo đảm giao thông đi lại.

1.5. Về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; phát triển các thành phần kinh tế và thu hút đầu tư:

Xã có 02 hợp tác xã hoạt động trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp với 14 thành viên, tạo việc làm thường xuyên cho 08 lao động. Toàn xã có 39 tổ hợp tác với 234 thành viên. Các hợp tác xã, tổ hợp tác duy trì hoạt động ổn định, góp phần hỗ trợ sản xuất, chuyển giao kỹ thuật, giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

1.6. Về quản lý, điều hành ngân sách nhà nước, việc thu, chi ngân sách; việc sắp xếp, xử lý tài sản công sau sáp nhập, tinh gọn tổ chức bộ máy

(1) Thu ngân sách trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2026 đạt 549,1/633 triệu đồng, đạt 86,7% kế hoạch năm. (2) Chi ngân sách thực hiện 6 tháng đầu năm được 95.066.485.098/199.770.792.439 triệu đồng, đạt 47,59% dự toán được giao; bảo đảm kinh phí cho đầu tư xây dựng cơ bản, chi lương và hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị. (3) Đối với cơ sở vật chất tiếp nhận nguyên trạng. Từ 1/7/2025 xã đã tập trung mọi nguồn lực đầu tư sửa chữa, nâng cấp đến nay cơ bản đã đảm bảo cho việc vận hành chính quyền địa phương 2 cấp. Tiếp nhận 03 trụ sở, 16 điểm trường dôi dư đều được xã xử dụng và giao xử dụng đúng quy định không có dôi dư, lãng phí.

(Có biểu thu, chi ngân sách kèm theo báo cáo)

2. Về văn hoá - xã hội:

2.1. Giáo dục và đào tạo:

⁴ Ban hành Kế hoạch số 120/KH-UBND ngày 15/5/2026 Kế hoạch triển khai công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính lập hồ sơ địa chính và hoàn thành cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn xã Trung Thịnh. Quyết định số 441/QĐ-UBND ngày 15/5/2026 quyết định thành lập ban chỉ đạo Ban chỉ đạo triển khai nhiệm vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai năm 2026 trên địa bàn xã Trung Thịnh. Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 17/5/2026 Quyết định thành lập tổ công tác thực hiện nhiệm vụ đo đạc lập bản đồ địa chính lập hồ sơ địa chính và xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai năm 2026 trên địa bàn xã Trung Thịnh

- Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ năm học 2025-2026; duy trì ổn định 09 trường học (03 mầm non, 03 tiểu học, 03 THCS), tỷ lệ huy động trẻ đến trường và duy trì sĩ số đạt trên 98%. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách cho học sinh và giáo viên theo quy định.

- Hoàn thành chương trình, tổng kết năm học 2025-2026 đúng tiến độ; chuẩn bị các điều kiện cho tuyển sinh năm học mới. Thực hiện đánh giá, công nhận sáng kiến, đánh giá, xếp loại viên chức và người lao động theo quy định.

2.2. Y tế chăm sóc sức khỏe nhân dân:

- *Công tác khám, chữa bệnh:* Tổng số lượt khám bệnh: 1.359 lượt, trong đó khám dịch vụ 231 lượt, khám BHYT 1.128 lượt; khám phụ khoa 138 lượt. Kết hợp y học hiện đại và y học cổ truyền cho 440 lượt người, chiếm 42,5% tổng số lượt khám chữa bệnh. Tổ chức tẩy giun cho 1.238 trẻ em tại các trường học, đạt 99% kế hoạch.

- *Phòng, chống tăng huyết áp và đái tháo đường:* Quản lý 334 bệnh nhân tăng huyết áp, trong đó 256 bệnh nhân điều trị tại Trạm Y tế. Quản lý 11 bệnh nhân đái tháo đường, trong đó 07 bệnh nhân điều trị tại Trạm Y tế.

- *Tiêm chủng mở rộng:* Trẻ dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ: 98/187 trẻ, đạt 52,4% kế hoạch. Phụ nữ có thai được tiêm UV2+: 52/56 người, đạt 92,8%. Tiêm viêm não Nhật Bản đợt I cho trẻ 1-5 tuổi: Mũi 1,2 đạt 110/116 trẻ (94,8%); Mũi 3 đạt 114/124 trẻ (91,9%). Các buổi tiêm chủng được thực hiện bảo đảm an toàn theo quy định.

- *Chăm sóc sức khỏe sinh sản:* Phối hợp tuyên truyền, tư vấn chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình tại 39/39 thôn bản. Tổng số phụ nữ có thai 63 người; khám thai 85 lượt. Tổng số sin: 46 ca; sinh tại cơ sở y tế 39 ca, trong đó tại bệnh viện 30 ca (76,9%), tại Trạm Y tế 9 ca (23,07%); sinh tại nhà 7 ca (17,94%). Chăm sóc sau sinh tại nhà cho 28/46 bà mẹ và trẻ sơ sinh, đạt 60,86%. Không xảy ra tai biến sản khoa; 84,78% trẻ sinh ra được cán bộ y tế có kỹ năng đỡ đẻ. Có 1.299/1.903 cặp vợ chồng áp dụng biện pháp tránh thai, đạt 68,26%.

- *Phòng, chống suy dinh dưỡng trẻ em:* Tổng số trẻ dưới 5 tuổi 1.001 trẻ; dưới 2 tuổi 374 trẻ. 374/374 trẻ dưới 2 tuổi được cân và theo dõi biểu đồ tăng trưởng, đạt 100%. Không có trẻ tử vong do suy dinh dưỡng.

- *Y tế học đường:* Kiểm tra, hỗ trợ chuyên môn công tác y tế trường học tại 9/9 trường. Cơ bản các trường triển khai đúng các nội dung theo quy định.

- *An toàn thực phẩm:* Tổ chức triển khai “Tháng hành động vì an toàn thực phẩm”, tăng cường thanh tra, kiểm tra và giám sát thường xuyên. Kiểm tra, giám sát 5 cuộc tại 48 cơ sở kinh doanh thực phẩm; không phát hiện cơ sở vi phạm. Đẩy mạnh tuyên truyền về vệ sinh an toàn thực phẩm; tuy nhiên trong 6 tháng đầu năm vẫn còn 01 vụ ngộ độc nấm rừng xảy ra trên địa bàn xã.

- *Phòng, chống HIV/AIDS:* Phát hiện 01 bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS; đã được tư vấn và cấp phát thuốc điều trị.

- *Vệ sinh môi trường:* Tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện vệ sinh môi trường, di dời chuồng trại ra xa nhà ở, xây dựng công trình vệ sinh hợp chuẩn. Tỷ lệ hộ sử dụng nhà tiêu hợp vệ sinh: 1.861/2.342 hộ, đạt 79,4%; nhà tiêu không hợp vệ

sinh: 481/2.342 hộ (20,6%). Tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch: 1.976/2.342 hộ, đạt 84,37%.

Nhìn chung, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được thực hiện tốt; công tác phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm, truyền thông giáo dục sức khỏe và bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm được duy trì thường xuyên, hiệu quả trên địa bàn xã⁵.

2.3. Hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao:

- Xây dựng Kế hoạch Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, Thể thao Mừng Đảng, mừng Xuân Bính Ngọ năm 2026 và tổng kết thi đua khen thưởng năm 2025⁶; các hoạt động chào mừng Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng và các hoạt động chào mừng cuộc Bầu cử đại biểu quốc hội và Đại biểu HĐND các cấp lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2026 – 2031.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giao lưu Văn hoá – Văn nghệ, Thể dục – Thể thao chào mừng ngày kỷ niệm Ngày thành lập ĐTNCS Hồ Chí Minh 26/3; kỷ niệm Ngày giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước 30/4 và Ngày quốc tế lao động 01/5.

2.4. Lĩnh Vực an sinh xã hội:

- *Thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế:* Rà soát bổ sung kịp thời các chính sách bảo hiểm cho các đối tượng trên địa bàn xã cụ thể⁷. Bảo hiểm xã hội bắt buộc là 434/924 người, đạt 46,97% so với kế hoạch. Số người tham gia BHXH tự nguyện là 44/146 người, đạt 30,13% so với kế hoạch. Số người tham gia bảo hiểm thất nghiệp là 258/750 người, đạt 33,86% chỉ tiêu giao. Số người tham gia BHYT là 11.810/12.277 người đạt 96,2 % chỉ tiêu giao so với kế hoạch. Tỷ lệ bao phủ BHYT: đạt 100% tổng dân số trên địa bàn xã (dữ liệu cơ quan BHXH cơ sở Pà Vây Sủ quản lý).

- *Công tác rà soát các loại đối tượng an sinh xã hội mới trên địa bàn:* Thực hiện rà soát tổng hợp danh sách hộ gia đình nghèo thiếu đói giáp hạt năm 2026 đề nghị hỗ trợ cứu đói đến thời điểm báo đã thực hiện cấp phát 16.530 kg gạo cho 174 hộ gia đình nghèo. Quyết định hỗ trợ 134 đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ giúp xã hội hàng tháng, thường xuyên tại cộng đồng.⁸ Tổng số đối tượng đang hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội thường xuyên trên địa bàn: 856 đối tượng, gồm: Người cao tuổi: 350 đối tượng, người khuyết tật nặng, đặc biệt nặng: 143 đối tượng, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt: 4 đối tượng, đối tượng khác: 359 đối tượng. Tổ chức chúc thọ, mừng thọ cho 108 người cao tuổi ở các độ tuổi tròn 70, 75, 80, 85 tuổi được chúc thọ và tặng quà năm 2026. Tổng kinh phí tặng quà cho số người cao tuổi

⁵ Có kế hoạch triển khai: Kế hoạch số: 24/KH-UBND ngày 15/01/2026 Kế hoạch duy trì bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã năm 2026

⁶ Có kế hoạch triển khai: Kế hoạch số: 12/KH-UBND ngày 11/01/2026 Kế hoạch tổ chức tổng kết công tác thi đua khen thưởng năm 2025 và triển khai phong trào thi đua năm 2026.

⁷ Bảo hiểm xã hội bắt buộc đạt (13,40% so với kế hoạch).-Bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt (53,30% so với kế hoạch), Bảo hiểm thất nghiệp đạt (11,70% so với kế hoạch). Số người tham gia BHYT 11.942/12.277 người, đạt 97% chỉ tiêu giao.

⁸ Trẻ em dưới 3 tuổi thuộc hộ nghèo, cận nghèo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP là 17 đối tượng. Người cao tuổi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội thường xuyên tại cộng đồng theo Nghị định số 176/2025/NĐ-CP là 17 đối tượng.

87.840.000 đồng. UBND xã đã thăm hỏi động viên 1.030 hộ nghèo (tương đương số tiền 618.000.000 đồng) có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn để đảm bảo “nhà nhà có tết, người người có tết, không để ai bị bỏ lại phía sau”. Thôi hưởng 41 đối tượng là trẻ em đã hết tuổi hỗ trợ theo quy định tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

2.5. Công tác thực hiện chính sách đối với người có công với cách mạng trên địa bàn:

- Số đối tượng người có công đang hưởng trợ cấp hàng tháng 20 người (gồm: Thương binh 02; Bệnh binh 03; Người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học 4).

- Thân nhân người có công đang hưởng trợ cấp hàng tháng 10 người (Thân nhân liệt sĩ 05; con đẻ người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học 05; Người phục vụ BB từ 81% trở lên ở gia đình)

- Việc chi trả chế độ trợ cấp hàng tháng của người có công với cách mạng được thực hiện chi đúng, chi đủ và thực hiện chi trả 100% qua tài khoản cá nhân theo chủ trương chuyển đổi số.

- Tổng số đối tượng người có công với cách mạng được tặng quà của chủ tịch nước và chủ tịch tỉnh là 46 người trong dịp tết nguyên đán năm 2026.

3. Phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số:

- UBND xã đã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính, kỷ luật, kỷ cương hành chính⁹; Kế hoạch công tác văn thư, lưu trữ năm 2026; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị vận hành, khai thác hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính phục vụ nhân dân¹⁰. Trong 6 tháng đầu năm, tiếp nhận 2.028 hồ sơ TTHC, giải quyết 2.026 hồ sơ đạt 99,9%; 02 hồ sơ dừng xử lý do không đủ điều kiện tiếp nhận, 01 hồ sơ trả quá hạn do lỗi hệ thống. Không có phản ánh, kiến nghị của công dân về giải quyết TTHC.

- Thực hiện Đề án 06 của Chính phủ bảo đảm đồng bộ, hiệu quả; đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân đăng ký, kích hoạt tài khoản VNeID mức độ 2; duy trì tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến. Công tác số hóa hồ sơ, khai thác dữ liệu dân cư, sử dụng căn cước công dân gắn chip và VNeID trong giao dịch hành chính được thực hiện hiệu quả; thường xuyên làm sạch dữ liệu dân cư, dữ liệu chuyên ngành¹¹. Chất lượng phục vụ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã tiếp tục được nâng cao, góp phần tăng mức độ hài lòng của tổ chức, công dân và thúc đẩy chuyển đổi số, cải cách hành chính trên địa bàn.

⁹ Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 09/02/2026 của UBND xã về Cải cách hành chính năm 2026 xã Trung Thịnh; Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 07/04/2026 của UBND xã về Tuyên truyền Cải cách hành chính xã Trung Thịnh năm 2026; Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 29/04/2026 của UBND xã về Duy trì, cải thiện và nâng cao kết quả Chỉ số cải cách hành chính (PARINDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân (SIPAS) giai đoạn 2026 – 2030

¹⁰ Quyết định số 247/QĐ-UBND ngày 11/03/2026 của UBND xã về Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính năm 2026 trên địa bàn xã Trung Thịnh; Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 15/3/2026 của UBND xã về Truyền thông hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính năm 2026 trên địa bàn xã Trung Thịnh

¹¹ Số hồ sơ tiếp nhận và số hóa đầu vào 2.028/2.028 hồ sơ đạt 100%, số hồ sơ số hóa kết quả giải quyết 2.025/2026 hồ sơ đạt 99,95% (Có 02 hồ sơ dừng xử lý do không đủ điều kiện giải quyết)

(Có biểu chi tiết kèm theo)

4. Quản lý tài nguyên, đất đai và bảo vệ môi trường

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, thực hiện tốt việc tiếp nhận, giải quyết các thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai theo đúng quy định. Kiểm tra, phát hiện và xử lý 0 vụ vi phạm trong quản lý đất đai. Công tác bảo vệ môi trường được duy trì thường xuyên; thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt được thực hiện hiệu quả; tổ chức 01 đợt vệ sinh môi trường với 121 lượt người tham gia. Các tiêu chí về môi trường cơ bản được duy trì và bảo đảm theo quy định.

5. Công tác nội vụ; tư pháp; dân tộc, tôn giáo:

- *Tư pháp - Hộ tịch*: Thực hiện tốt công tác tư pháp, hộ tịch khai sinh 106 trường hợp (gồm: Đăng ký đúng hạn 68 trường hợp; Quá hạn 38 trường hợp); đăng ký kết hôn 36 cặp; cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân 01 trường hợp. Khai tử 52 trường hợp. Tổng số văn bản được chứng thực bản sao từ bản chính 1.720 văn bản, số lệ phí thu được 1.290.000 đồng. Thường xuyên tuyên truyền PBGDPL¹² như: Luật hôn nhân và gia đình, Luật đất đai, Luật giao thông đường bộ; Luật nghĩa vụ quân sự, tuyên truyền đến nhân dân 39/39 thôn bản và các phiên chợ tại trung tâm xã về phòng, chống dịch bệnh ở người và phòng, chống bệnh cho gia súc, gia cầm tại địa 6 tháng đầu năm 2026.

- *Công tác nội chính công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng*: Tuyên truyền pháp luật về phòng chống tham nhũng, chủ động nắm tình hình để phát hiện, phòng ngừa tham nhũng, lãng phí một cách hiệu quả trên địa bàn xã tránh gây thất thoát tài sản công¹³. UBND xã bố trí địa điểm tiếp công dân, niêm yết đầy đủ nội quy, lịch tiếp công dân và mở sổ sách theo dõi đúng quy định. Chủ tịch UBND xã tiếp công dân 1 lần/tuần. Trong kỳ báo cáo phát sinh 01 đơn KNPA đã được giải quyết xong 6 tháng đầu năm 2026 không phát sinh đơn khiếu nại, tố cáo. Hiện xã có 39 tổ hòa giải với 159 hòa giải viên hoạt động nền nếp, hiệu quả; phối hợp chặt chẽ với Ủy ban MTTQ và các đoàn thể trong tuyên truyền, vận động, giải quyết mâu thuẫn trong Nhân dân, góp phần giữ vững an ninh trật tự và hạn chế phát sinh đơn thư vượt cấp.

- *Lĩnh vực dân tộc tôn giáo*: Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Trên địa bàn xã có 02 hệ phái tôn giáo với 171 hộ, 952 khẩu theo đạo; trong đó Đạo Tin lành Việt Nam (Miền Bắc) có 06 điểm nhóm với 125 hộ, 701 khẩu; hệ phái Tin lành Truyền giảng Phúc âm có 46 hộ, 251 khẩu. Các hoạt động tín

¹² Đã ban hành văn bản triển khai như: Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 07/01/2026 Kế hoạch triển khai công tác phổ biến giáo dục pháp luật hoà giải cơ sở chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2026 trên địa bàn xã Trung Thịnh.

¹³ Đã ban hành văn bản triển khai phòng chống tham nhũng như: Kế hoạch số 17/KH-UBND ngày 15/01/2026 Kế hoạch công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại tố cáo kiến nghị phản ánh trên địa bàn xã Trung Thịnh năm 2026, Kế hoạch số 19/KH-UBND, ngày 15/01/2026 Kế hoạch tiếp xúc đối thoại trực tiếp giữa chủ tịch UBND xã với nhân dân trên địa bàn xã năm 2026, Kế hoạch số: 23/KH-UBND ngày 15/01/2026 Kế hoạch Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026.

ngưỡng, tôn giáo diễn ra bình thường, đúng quy định; không phát sinh điểm nóng, không có hoạt động tôn giáo trái phép, mê tín dị đoan. Công tác quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo được thực hiện nghiêm túc.

6. Công tác quốc phòng - an ninh:

Tình hình thực hiện công tác đảm bảo quốc phòng, an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn xã.

- **Quốc phòng:** UBND xã đã tiếp nhận sỹ quan chính quy về làm chỉ huy trưởng ban chỉ huy quân sự xã chuẩn bị sắp xếp về cơ sở vật chất để tiếp nhận cán bộ, chiến sỹ về công tác tại ban chỉ huy quân sự xã. Chuẩn bị các điều kiện để tiến tân binh lên đường nhập ngũ năm 2026¹⁴. Hội đồng NVQS tổ chức tiếp nhận, gặp mặt, tặng quà quân nhân hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương năm 2026¹⁵.

Thực hiện kế hoạch huấn luyện dân quân của Bộ CHQS tỉnh Tuyên Quang; Ban CHQS xã Trung Thịnh đã chủ động tham mưu cho đảng ủy, UBND xã xây dựng đầy đủ hệ thống văn kiện, kế hoạch, quyết định triệu tập dân quân tham gia huấn luyện cho các đối tượng, giáo án, bài giảng, mô hình học cụ huấn luyện năm 2026¹⁶. Tham mưu triệu tập quân số tham gia huấn luyện: 201 đồng chí; (84 DQCD; 84 DQTC; 33 chiến sỹ mới).

- **An ninh, trật tự:** Tình hình An ninh trật - an toàn xã hội trên địa bàn xã ổn định. Lực lượng Công an xã quân sự tăng cường công tác tuần tra, nắm tình hình tại cơ sở, làm tốt công tác quản lý hộ tịch, hộ khẩu, Quản lý người nước ngoài qua địa bàn xã với hình thức du lịch sinh thái cộng đồng, đặc biệt đã tổ chức tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân tích cực tham gia phong trào phòng chống các loại tội phạm; làm tốt công tác quản lý tốt hộ tịch hộ khẩu, người ra vào địa bàn xã làm tốt công tác phòng chống chữa cháy tìm kiếm cứu nạn trên địa bàn¹⁷.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Ngay từ đầu năm 2026, UBND xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; cụ thể hóa kịp thời các nhiệm vụ cấp trên giao bằng các kế hoạch, chương trình công tác phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được quan tâm thực hiện. Quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững;

¹⁴ Đã ban hành văn bản triển khai như: Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 15/01/2026 Kế hoạch thâm nhập công dân nhập ngũ năm 2026. Tổng số tân binh lên đường nhập ngũ trong 6 tháng đầu năm 2026 là 27 công dân.

¹⁵ Tổ chức tiếp nhận, tặng quà cho 17 quân nhân hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương, với tổng giá trị quà 8.500.000 đồng.

¹⁶ Tham mưu ban hành kế hoạch công tác huấn luyện; kế hoạch củng cố, xây dựng lực lượng dân quân; tiến trình biểu HL DQCD, DQTC; kế hoạch khai mạc HL; kế hoạch dân vận; kế hoạch kiểm tra bán; dự trù VKTB phục vụ HL; Quyết định triệu tập DQCD, DQTC và chiến sỹ mới tham gia HL năm 2026.

¹⁷ Đã ban hành văn bản triển khai như: Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 07/01/2026 Kế hoạch kiểm tra an toàn và phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ trên địa bàn xã Trung Thịnh năm 2026.

không phát sinh điểm nóng, các vụ việc phát sinh được giải quyết kịp thời, không để kéo dài.

Nhìn chung, các nhiệm vụ trọng tâm được triển khai đồng bộ, hiệu quả; sản xuất nông, lâm nghiệp cơ bản ổn định; công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, môi trường được tăng cường; các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, an sinh xã hội tiếp tục được quan tâm; đời sống nhân dân cơ bản ổn định; cải cách hành chính và chuyển đổi số có nhiều chuyển biến tích cực, góp phần hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong 6 tháng đầu năm 2026.

2. Khó khăn

- **Về tổ chức bộ máy sau sáp nhập:** Bộ máy tổ chức sau sáp nhập còn trong quá trình kiện toàn, một số vị trí cán bộ, công chức chưa ổn định, dẫn đến việc phân công nhiệm vụ có lúc chưa rõ ràng, còn chồng chéo.

- **Về công tác quản lý nhà nước:** Một số lĩnh vực quản lý (đất đai, trật tự xây dựng, môi trường...) còn tiềm ẩn phức tạp. Công tác cải cách hành chính có chuyển biến nhưng chưa đồng đều; việc ứng dụng công nghệ thông tin ở một số bộ phận còn hạn chế.

- **Về kinh tế - ngân sách:** Nguồn thu ngân sách trên địa bàn còn thấp, chưa bền vững; một số khoản thu đạt thấp so với kế hoạch. Giá cả vật tư, nguyên vật liệu tăng, ảnh hưởng đến triển khai các công trình, dự án đầu tư công.

- **Về lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn:** Quy mô sản xuất còn nhỏ lẻ, liên kết sản xuất chưa chặt chẽ; tiêu thụ nông sản còn phụ thuộc thị trường.

- **Về văn hóa - xã hội:** Công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm còn gặp khó khăn, đặc biệt là việc làm ổn định, lâu dài cho lao động.

- **Về công tác bầu cử:** việc rà soát, cập nhật danh sách cử tri còn phát sinh tình huống phức tạp (cử tri đi làm ăn xa, biến động dân cư...).

- **Về cơ sở vật chất, hạ tầng:** Một số công trình hạ tầng xuống cấp đặc biệt là hệ thống giao thông. Trang thiết bị phục vụ làm việc, chuyển đổi số còn thiếu và chưa đồng bộ.

III. Nhiệm vụ trọng tâm quý 6 tháng cuối năm 2026

1. Công tác tổ chức bộ máy, cán bộ

Tham mưu tổ chức thành công Kỳ họp thứ hai HĐND xã; tiếp tục rà soát, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

Đề xuất UBND tỉnh kiện toàn, bổ sung nhân sự đối với các phòng chuyên môn còn thiếu.

2. Sản xuất nông, lâm nghiệp

Chỉ đạo thu hoạch vụ xuân, triển khai sản xuất vụ mùa đúng khung thời vụ; bảo đảm nước tưới phục vụ sản xuất.

Phát triển chăn nuôi, tăng cường phòng chống dịch bệnh; làm tốt công tác quản lý, bảo vệ rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

3. Tài chính - ngân sách

Tăng cường thu ngân sách, quản lý chi đúng quy định, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Đẩy nhanh tiến độ giải ngân các nguồn vốn và thanh quyết toán công trình.

4. Chương trình mục tiêu quốc gia

Hoàn thành phân bổ và triển khai hiệu quả các nguồn vốn Chương trình MTQG năm 2026.

Đẩy mạnh thực hiện Đề án cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế hộ, giảm nghèo bền vững.

5. Tài nguyên, môi trường

Tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên, khoáng sản; kiểm tra, xử lý vi phạm theo quy định.

Đẩy mạnh vệ sinh môi trường, chỉnh trang khu trung tâm xã và khu dân cư.

6. Giáo dục và đào tạo

Thực hiện tốt công tác tuyển sinh đầu cấp; rà soát, bố trí đội ngũ giáo viên phù hợp.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, AI, chuyển đổi số; nâng cao chất lượng giáo dục và bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo.

7. Văn hóa - xã hội

Tăng cường tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, xóa bỏ hủ tục, xây dựng nếp sống văn minh.

8. Công tác dân tộc, tôn giáo

Quản lý tốt các hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo theo quy định.

Triển khai hiệu quả các chính sách dân tộc và Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

9. Cải cách hành chính, chuyển đổi số

Nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số và Đề án 06.

10. Quốc phòng - an ninh

Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên vững mạnh; thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng địa phương.

Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; tăng cường phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và quản lý cư trú trên địa bàn.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, Quốc phòng - an ninh 6 tháng đầu năm; phương hướng, nhiệm vụ 6 tháng cuối 2026 của UBND xã Trung Thịnh./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- TTr. Đảng uỷ;
- TTr. HĐND xã;
- CT, các PCT UBND;
- Các phòng thuộc UBND xã;
- Các đơn vị trên địa bàn xã;
- LĐ, CV Văn phòng;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đào Xuân Hòa

